

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định

Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 25/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi tắt là Chỉ thị số 10/CT-TTg); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt, tổ chức thực hiện đầy đủ, chất lượng, đồng bộ và hiệu quả các nội dung tại Chỉ thị số 10/CT-TTg về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Nhằm tháo gỡ các rào cản, khó khăn, tạo điều kiện tối đa để doanh nghiệp nhỏ và vừa bứt phá, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường trong và ngoài nước, thu hút vốn đầu tư cho phát triển, giải quyết việc làm và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

- Các nhiệm vụ triển khai thực hiện phải bám sát nội dung Chỉ thị số 10/CT-TTg bảo đảm thiết thực, hiệu quả và khả thi.

- Các Sở, ban, ngành và địa phương có liên quan nêu cao tinh thần trách nhiệm, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, coi khó khăn của người dân, doanh nghiệp là khó khăn của mình để chủ động hỗ trợ, đồng hành, tháo gỡ trên tinh thần "không nói không, không nói khó, không nói có mà không làm", "không hình sự hóa các quan hệ kinh tế, quan hệ dân sự"; quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, giao nhiệm vụ cụ thể trên tinh thần "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả".

II. MỤC TIÊU

Thực hiện quyết liệt mục tiêu phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa nhanh, bền vững, tăng trưởng về số lượng, chất lượng, quy mô, hiệu quả hoạt động và đóng góp quan trọng vào nền kinh tế của tỉnh. Phân đấu từ nay đến năm 2030, tỉnh Bình Định có

thêm ít nhất 4.000 doanh nghiệp nhỏ và vừa, cụ thể như sau:

1. Chuyển đổi hộ kinh doanh lên doanh nghiệp nhỏ và vừa, cụ thể:

- Chuyển đổi 1.000 hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai lên doanh nghiệp.
- Chuyển đổi 500 hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán lên doanh nghiệp.

2. Thúc đẩy các dự án khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số lên doanh nghiệp nhỏ và vừa, cụ thể:

- Phát triển doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số: 500 doanh nghiệp.
- Khởi nghiệp trong cộng đồng (thanh niên, phụ nữ, ...): 500 doanh nghiệp.

3. Thúc đẩy chuyển đổi và phát triển mô hình doanh nghiệp theo hướng hệ sinh thái: 500 doanh nghiệp.

4. Phát triển thành lập mới các doanh nghiệp tham gia hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực, cụ thể:

- Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực dịch vụ: 500 doanh nghiệp.
- Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng: 300 doanh nghiệp.
- Phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa trong lĩnh vực nông nghiệp: 200 doanh nghiệp.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các nhiệm vụ, giải pháp chung

1.1. Phát triển quy mô doanh nghiệp nhỏ và vừa

a. Thúc đẩy hộ kinh doanh chuyển đổi thành doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Đẩy mạnh phổ biến, tuyên truyền và nâng cao nhận thức về những lợi ích khi chuyển đổi hoạt động theo hình thức doanh nghiệp đến các hộ kinh doanh; đồng thời nêu gương những hộ kinh doanh chuyển đổi thành công và hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quá trình chuyển đổi từ hộ kinh doanh sang các hình thức doanh nghiệp như thủ tục đăng ký kinh doanh, cấp các giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện, thủ tục đăng ký thuế, kế toán, bảo hiểm, lao động, đất đai; hướng dẫn cụ thể, dễ hiểu, dễ làm cho hộ kinh doanh, tránh gây phiền hà trong quá trình thực hiện thủ tục.

- Tăng cường quản lý nhà nước đối với hộ kinh doanh trong đó chú trọng tăng cường quản lý thuế để đảm bảo hộ kinh doanh hoạt động tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả và thực chất các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sau khi chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong đó tăng cường hỗ trợ quản trị công ty trong đó tập trung hỗ trợ ứng dụng chuyển đổi số; hỗ trợ mặt bằng sản xuất kinh doanh, nguồn vốn kinh doanh; tổ chức các khóa đào tạo ngắn hạn về kế toán, quản trị và pháp lý doanh nghiệp để giúp chủ hộ kinh doanh nâng cao năng lực quản lý.

b. Thúc đẩy phong trào khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, nâng cao chuyển đổi số và hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp

- Thúc đẩy triển khai các chương trình, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo trong đó định hình những hoạt động, nội dung mang tính chiến lược, huy động mạnh mẽ nhất, hiệu quả nhất nguồn lực phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh Bình Định qua đó góp phần đưa Bình Định trở thành một điểm sáng về xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; thúc đẩy khởi nghiệp trong thanh niên, nông dân, phụ nữ để tạo ra các doanh nghiệp mới và doanh nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả hỗ trợ các hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh ứng dụng các nền tảng công nghệ số để chuyển đổi mô hình sản xuất kinh doanh trong đó tập trung tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số, triển khai các khóa tập huấn, đào tạo về chuyển đổi số; tổ chức hội thảo, hội nghị thúc đẩy chuyển đổi số; tư vấn, hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; hỗ trợ bán hàng trên các sàn giao dịch thương mại điện tử.

- Thúc đẩy phát triển cơ sở sản xuất công nghiệp, làng nghề truyền thống lên doanh nghiệp; bên cạnh đó phát triển các mô hình kinh tế mới (kinh tế tuần hoàn, kinh tế sáng tạo, kinh tế chia sẻ), các ngành, lĩnh vực mới nổi (trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, điện toán đám mây, năng lượng mới, y sinh học, công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí...) để hình thành các hệ sinh thái doanh nghiệp.

1.2. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa

a. Tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra tại các Nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị, Quốc hội, Chính phủ và các văn bản triển khai của Tỉnh ủy và UBND tỉnh nhằm chủ động hỗ trợ, đồng hành, tháo gỡ các rào cản, khó khăn, tạo điều kiện huy động tối đa nguồn lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa đóng góp vào tăng trưởng, phát triển kinh tế của tỉnh.

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của đơn vị; đảm bảo cắt giảm tối đa các thủ tục hành chính. Chuyển mạnh quản lý từ "*tiền kiểm*" sang "*hậu kiểm*", gắn với tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Đảm bảo thực thi đầy đủ các điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái

quy định của pháp luật.

- Tập trung cải thiện môi trường đầu tư và kinh doanh, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, giải quyết nhanh các thủ tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, dự án. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án 06, đẩy nhanh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính; thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến; đảm bảo công khai, minh bạch thông tin đi đôi với nâng cao trách nhiệm, tác phong làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

b. Các kiến nghị, đề xuất giải pháp hoàn thiện chính sách, pháp luật góp phần hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Sửa đổi Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản triển khai Luật theo hướng đổi mới thực chất các chính sách hỗ trợ; mở rộng và nâng cao các mức hỗ trợ sát với thực tế; cải thiện quy trình, thủ tục hỗ trợ.

- Sửa đổi các Luật có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa như sửa đổi Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Ngân sách nhà nước.

- Sửa đổi các văn bản pháp luật có liên quan đến các chính sách thuế và cải cách thủ tục hành chính thuế; đề xuất miễn, giảm, gia hạn thuế, phí và lệ phí cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong một thời gian nhất định.

- Sớm hoàn thiện dự thảo Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển kinh tế – xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Đổi mới các chương trình đào tạo nguồn nhân lực doanh nghiệp nhỏ và vừa theo hướng khuyến khích lồng ghép nội dung về tinh thần doanh nhân, tinh thần khởi nghiệp, bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đáp ứng yêu cầu của doanh nghiệp.

- Các Sở, ban, ngành chủ động xây dựng và tham mưu các cấp có thẩm quyền xem xét, sửa đổi các quy định của pháp luật liên quan; ban hành các kế hoạch, chương trình và chính sách mới thực chất và hiệu quả trong đó tập trung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển các mô hình kinh tế mới và các ngành, lĩnh vực mới nổi; hỗ trợ doanh nghiệp do thanh niên và phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp tạo tác động xã hội, doanh nghiệp hoạt động ở địa bàn đặc biệt khó khăn, doanh nhân dân tộc thiểu số nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa.

b. Về công tác quy hoạch và phát triển cơ sở hạ tầng tạo thuận lợi cho doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển

- Tập trung triển khai hiệu quả Kế hoạch số 193/KH-UBND ngày 15/11/2024 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Bình Định thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm cụ thể hóa các định hướng quy hoạch các ngành, lĩnh vực trong Quy hoạch tỉnh đảm bảo chất lượng cao, có tính bền vững, có tầm nhìn dài hạn

qua đó tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa yên tâm hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tập trung đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, mục tiêu phấn đấu giải ngân đạt 100% tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2025 theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 02/01/2025. Nâng cao chất lượng chuẩn bị đầu tư các dự án cho giai đoạn 2026-2030, nhất là ưu tiên các dự án quan trọng, cấp bách, các dự án hạ tầng chiến lược và các dự án kết nối vùng, kết nối quốc gia, hệ thống sân bay, cảng biển, hạ tầng logistics, hạ tầng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp... qua đó phát triển cơ sở hạ tầng tạo thuận lợi doanh nghiệp nhỏ và vừa đầu tư phát triển.

c. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận tài chính, tín dụng, nguồn nhân lực

- Triển khai các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về thực hiện các giải pháp đẩy mạnh, kết nối nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiếp cận các nguồn vốn hỗ trợ đầu tư, kinh doanh của các định chế tài chính trong và ngoài nước.

- Các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh tiếp tục chủ động phối hợp với chính quyền địa phương, hiệp hội doanh nghiệp, ngành nghề để kịp thời nắm bắt, đáp ứng nhu cầu về vốn của doanh nghiệp, cá nhân cho phát triển sản xuất, kinh doanh; chủ động tiếp cận khách hàng có phương án sản xuất kinh doanh khả thi, hiệu quả để tham gia chương trình kết nối Ngân hàng - Doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh hoạt động cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh nhằm tạo kênh huy động vốn với chi phí hợp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tập trung triển khai nhiều hoạt động nhằm hỗ trợ thuế và kế toán cho doanh nghiệp nhỏ và vừa; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế nhằm cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp.

- Triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

d. Phát huy hơn nữa vai trò của các Hội và Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Phát huy vai trò của các Hội và Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, làm cầu nối giữa doanh nghiệp với các cơ quan quản lý Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; thường xuyên đối thoại, trao đổi thông tin, giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong hoạt động đầu tư, kinh doanh.

- Các Hội và Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chủ động phối hợp, hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh tiếp tục phát huy truyền thống tự hào, tự tôn dân tộc, huy động tối đa các nguồn lực; chủ động, sáng tạo, linh hoạt, đổi mới, tinh thần đột phá, dám nghĩ, dám làm, có khát vọng để phát triển sản xuất, kinh doanh, làm giàu cho bản thân và cho xã hội.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

2.1. Sở Tài chính

- Chủ trì, theo dõi việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, bố trí kinh phí trong dự toán hằng năm và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí. Trong đó ưu tiên tập trung bố trí nguồn lực hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh tham gia chuỗi giá trị; chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển các mô hình kinh doanh mới; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp về tìm hiểu, đầu tư vào tỉnh; nhất là thúc đẩy đầu tư của các doanh nghiệp lớn để hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp, tạo động lực dẫn dắt, lan tỏa, kích hoạt đầu tư, mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương tập trung giải quyết hiệu quả các dự án còn khó khăn, vướng mắc với các nhà đầu tư; tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, thúc đẩy sự tham gia của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh hợp tác với các doanh nghiệp lớn trong nước và nước ngoài.

- Định kỳ tổ chức các cuộc gặp mặt đối thoại giữa lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp trên địa bàn.

- Thực hiện giải quyết cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh trong thời hạn tối đa 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Phòng Đăng ký kinh doanh gửi bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và bản chính giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh đến cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện, thị xã, thành phố nơi hộ kinh doanh đặt trụ sở để thực hiện chấm dứt hoạt động kinh doanh.

- Làm đầu mối thực hiện hỗ trợ tư vấn, hướng dẫn miễn phí về trình tự, thủ tục, hồ sơ đăng ký thành lập doanh nghiệp; hỗ trợ miễn lệ phí đăng ký doanh nghiệp và miễn phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp lần đầu tại Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia cho các hộ kinh doanh đăng ký chuyển đổi thành doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (sau đây gọi tắt là Nghị định số 80/2021/NĐ-CP).

2.2. Sở Công thương

- Tập trung hỗ trợ và vận động các cơ sở sản xuất thuộc lĩnh vực công nghiệp của tỉnh chuyển đổi thành doanh nghiệp; trong đó, lựa chọn các cơ sở sản xuất lớn để khuyến khích ưu tiên chuyển thành doanh nghiệp.

- Đề xuất các giải pháp phát triển các mô hình kinh tế mới (kinh tế tuần hoàn,

kinh tế sáng tạo, kinh tế chia sẻ) và các ngành công nghiệp mới (công nghệ cao, bán dẫn, chip, trí tuệ nhân tạo, an toàn, an ninh mạng,...) qua đó hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp dẫn dắt, hỗ trợ hoạt động của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia cụm liên kết ngành, chuỗi giá trị trong lĩnh vực sản xuất, chế biến. Hỗ trợ nâng cấp các doanh nghiệp nhỏ và vừa đạt tiêu chuẩn liên kết với các doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp đầu chuỗi, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trong công tác xúc tiến thương mại thông qua các chương trình xúc tiến thương mại cấp tỉnh và cấp quốc gia nhằm hỗ trợ tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm của các doanh nghiệp; Tổ chức các hội nghị, hội thảo thông tin tuyên truyền phổ biến các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới nhằm tận dụng các cơ hội, khắc phục những hạn chế, thách thức, khai thác, phát huy tối đa các lợi thế của các Hiệp định FTA qua đó thúc đẩy doanh nghiệp mở rộng thị trường xuất khẩu.

- Tiếp tục triển khai Đề án bố trí quỹ đất để hình thành, phát triển cụm công nghiệp; khu chế biến nông, lâm, thủy, hải sản tập trung cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2025; trong đó, ưu tiên bố trí đất phục vụ chế biến nông, lâm, thủy, hải sản.

2.3. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3043/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Đề án “Hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Bình Định giai đoạn 2019 – 2025” trong đó đẩy mạnh phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp của tỉnh Bình Định, xây dựng các ý tưởng khởi nghiệp và thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong thanh niên, phụ nữ, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp qua đó góp phần tạo ra các doanh nghiệp mới và doanh nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 14/5/2024 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số, giai đoạn 2024-2025.

- Tiếp tục hoàn thiện Chính quyền điện tử tỉnh Bình Định, từng bước thực hiện chuyển đổi số, hướng tới xây dựng chính quyền số, xã hội số, kinh tế số.

2.4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Tiếp tục thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; hỗ trợ liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa theo chuỗi giá trị. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; hướng dẫn xây dựng, đăng ký các nhãn hiệu, thương hiệu

nông sản thế mạnh của tỉnh; đẩy mạnh thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư có năng lực đầu tư vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch.

- Triển khai thực hiện các giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm đơn giản hóa thủ tục liên quan đến đất đai qua đó tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất đai, nhất là doanh nghiệp nhỏ và vừa. Tích cực tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc liên quan trong công tác giải phóng mặt bằng; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cho doanh nghiệp.

2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai hiệu quả các hoạt động hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào đào tạo nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp cho người lao động tại các doanh nghiệp; đào tạo quản trị doanh nghiệp chuyên sâu; đào tạo theo nhu cầu thực tế tại doanh nghiệp; đào tạo trực tuyến cho doanh nghiệp.

2.6. Sở Tư pháp

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung quy định của pháp luật liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa, theo hướng tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp nhỏ và vừa phát triển.

- Tổ chức lồng ghép tuyên truyền các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh vào trong các buổi tuyên truyền pháp luật cho hộ kinh doanh và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật hằng năm.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh. Tăng cường đổi mới công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ở vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, doanh nghiệp do phụ nữ làm chủ, doanh nghiệp kinh doanh tạo tác động xã hội.

- Tiếp tục chủ trì kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư sản xuất kinh doanh nói chung, quy định điều kiện kinh doanh nói riêng.

2.7. Chi cục thuế khu vực XIII

- Tăng cường tuyên truyền, vận động và tư vấn hộ kinh doanh nộp thuế theo phương pháp kê khai về lợi ích của việc chuyển đổi thành doanh nghiệp.

- Khuyến khích doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số như sử dụng hóa đơn điện tử, phần mềm bán hàng, phần mềm quản lý thu - chi tự động, sử dụng hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền.

- Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn chính sách pháp luật về thuế; công khai các thủ tục hành chính về thuế tại trụ sở, trang thông tin điện tử của cơ quan thuế và trên

các phương tiện thông tin đại chúng.

- Chủ động cung cấp đường dây nóng hỗ trợ kịp thời các thông tin pháp lý, giải đáp liên quan đến chính sách, thủ tục về thuế ban đầu, các dịch vụ hỗ trợ liên quan cho doanh nghiệp chuyển đổi tại các Đội thuế khu vực.

- Triển khai quy định hỗ trợ miễn lệ phí môn bài trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh và các hỗ trợ khác theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

2.8. Ngân hàng Nhà nước khu vực 10

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh triển khai các gói tín dụng riêng ưu đãi dành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi từ hộ kinh doanh.

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh hướng nguồn vốn tín dụng vào lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng kinh tế truyền thống (tiêu dùng, đầu tư, xuất khẩu) và các động lực tăng trưởng mới (chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế chia sẻ, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo...); rà soát, đơn giản hóa quy trình, thủ tục cấp tín dụng để tạo điều kiện thuận lợi trong tiếp cận vốn, đáp ứng nhu cầu vốn của các doanh nghiệp nhỏ và vừa, đặc biệt là các doanh nghiệp quy mô siêu nhỏ và nhỏ.

- Phối hợp với các Sở, ngành trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai chương trình kết nối Ngân hàng – Doanh nghiệp để cùng tháo gỡ khó khăn, vướng mắc có liên quan tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh.

2.9. Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh

Chủ trì phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh mở rộng danh mục cho vay để doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận nguồn vốn tín dụng với chi phí hợp lý.

2.10. Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- **Tỉnh Đoàn:** Chỉ đạo các cấp bộ đoàn triển khai hiệu quả các hoạt động tìm kiếm, phát triển ý tưởng khởi nghiệp trong thanh niên; tiếp tục vận động các nguồn xã hội hóa để phát triển Quỹ “Thanh niên Bình Định lập nghiệp”.

- **Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh:** Tiếp tục triển khai Quyết định số 1735/QĐ-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh thực hiện Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2018-2025” trên địa bàn tỉnh Bình Định; tổ chức Ngày Phụ nữ khởi nghiệp - sáng tạo - kết nối.

2.11. Các Hội và Hiệp hội Doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh

- Chủ động, tích cực và nâng cao hiệu quả vai trò đại diện, cầu nối giữa cộng đồng doanh nhân, doanh nghiệp với các cơ quan quản lý nhà nước trong hoạt động thông tin, tuyên truyền quy định, chính sách mới về doanh nghiệp; tổng hợp khó khăn,

vướng mắc của doanh nghiệp hội viên để phản ánh tới các cơ quan có chức năng xử lý, giải quyết theo thẩm quyền; phát huy phản biện xã hội trong xây dựng chính sách; theo dõi, giám sát, đánh giá độc lập quá trình xây dựng và thực thi pháp luật và các chương trình, kế hoạch, dự án phát triển của Nhà nước liên quan đến doanh nghiệp nhỏ và vừa; đại diện bảo vệ quyền lợi hội viên trong các tranh chấp.

- Đẩy mạnh hoạt động và nâng cao chất lượng hỗ trợ phát triển hội viên là các doanh nghiệp nhỏ và vừa trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Nghiên cứu tổ chức các hoạt động kết nối trong cộng đồng doanh nghiệp, để tìm kiếm cơ hội kinh doanh, hợp tác, liên kết để phát triển; Tiên phong thúc đẩy xây dựng văn hóa kinh doanh và xây dựng cộng đồng doanh nghiệp tỉnh Bình Định đoàn kết, phát triển.

2.12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Phối hợp thực hiện đơn giản hóa các thủ tục hành chính về đầu tư, đất đai, môi trường, xây dựng và các thủ tục liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nhỏ và vừa.

- Đăng công bố trên trang Cổng thông tin điện tử các thông tin về kế hoạch, chương trình, hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; thông tin thị trường, sản phẩm, công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp, các thông tin khác phù hợp với nhu cầu của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với Đội thuế các khu vực giải quyết các thủ tục chấm dứt hoạt động hộ kinh doanh khi nhận được bản sao giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và bản chính giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh từ Phòng Đăng ký kinh doanh trong thời gian tối đa 10 ngày làm việc.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo quy định (Ngân sách Trung ương hỗ trợ và ngân sách tỉnh) và các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có).

2. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện Kế hoạch này thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính chịu trách nhiệm chủ trì, kiểm tra, theo dõi việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, xây dựng dự thảo báo cáo đánh giá kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện theo yêu cầu; kịp thời đề xuất UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền; phối hợp với các Sở, Ban ngành liên quan tổng hợp, tham mưu bố trí kinh phí trong dự toán hằng năm và hướng dẫn quản lý, sử dụng kinh phí để thực hiện kế hoạch này.

2. Các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ quan có liên quan chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch này bảo đảm tiến độ,

chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định, Các Hội và Hiệp hội Doanh nghiệp và các cơ quan liên quan chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức phổ biến Kế hoạch này; tăng cường thông tin, tuyên truyền, vận động để cộng đồng doanh nghiệp trong tỉnh biết, tích cực hưởng ứng và triển khai thực hiện.

4. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa cung cấp thông tin, hồ sơ đầy đủ, kịp thời chính xác theo quy định, chịu trách nhiệm về những thông tin, tài liệu đã cung cấp. Sử dụng các nguồn lực hỗ trợ của tỉnh một cách phù hợp, hiệu quả. Chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh.

5. Chế độ báo cáo: Hằng năm các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Tài chính trước ngày 10/12 để tổng hợp, báo cáo các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh.

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ Tài chính (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐ CV VP UBND tỉnh;
- P.CCKS, TT.PVHCC;
- Lưu: VT, K3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Tuấn Thanh